

Số: 46/2020/QĐST-DS

Thành phố Huế, ngày 06 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 6, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sđịa chỉ: Số 266-268 đường N, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Số 126 đường Nguyễn Huệ, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Phước Đại D, chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Thừa Thiên Huế (Giấy ủy quyền số 31A/2020/GUQ-CNTTH ngày 02 tháng 01 năm 2020);

* Bị đơn: Ông Lê Thanh H, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 12 kiệt 114 đường N, phường An Tây, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Lê Thanh H công nhận còn nợ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tính đến ngày 28/4/2020 là **54.349.965 đồng** (Năm mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm sáu mươi lăm đồng). Trong đó:

Nợ đối với hợp đồng tín dụng số LD 1810600115 ngày 16/4/2018: Nợ gốc là 8.338.000 đồng, nợ lãi là 6.698.934 đồng;

Nợ đối với hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 23/7/2016: Nợ gốc là 23.916.590 đồng, nợ lãi là 15.396.440 đồng.

2.2. Về phương thức thanh toán: Sau khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật ông Lê Thanh H phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín số tiền nợ tính đến ngày 28/4/2020 là **54.349.965 đồng** (Năm mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm sáu mươi lăm đồng). Trong đó:

Nợ đối với hợp đồng tín dụng số LD 1810600115 ngày 16/4/2018: Nợ gốc là 8.338.000 đồng, nợ lãi là 6.698.934 đồng;

Nợ đối với hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 23/7/2016: Nợ gốc là 23.916.590 đồng, nợ lãi là 15.396.440 đồng.

Ông Lê Thanh H phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/4/2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại các hợp đồng tín dụng số LD 1810600115 ngày 16/4/2018 và hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 23/7/2016 đã ký kết.

3. Về án phí tranh chấp: Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trong phiên hoà giải nên phải chịu án phí tranh chấp theo quy định là: $(54.349.965 \text{ đồng} \times 5\%) / 2 = 1.358.749 \text{ đồng}$ (làm tròn số là 1.359.000 đồng). Ông Lê Thanh H thỏa thuận chịu toàn bộ án phí tranh chấp là 1.359.000 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng Sacombank số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.283.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/009711 ngày 27/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu ds.

THẨM PHÁN

Mai Thị Mộng Trinh